TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHOA KINH TẾ	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

CHUẨN ĐẦU RA ĐẠI HỌC NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

(Mã ngành: 7340101)

1. Chuẩn đầu ra về Kiến thức

1.1. Kiến thức chung

C_1 - Hiểu và vận dụng các kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và Pháp luật Việt Nam vào thực tiễn. Từ đó hình thành niềm tin và lý tưởng cách mạng cho người học.

C_2 - Đạt chuẩn Tiếng Anh tương đương cấp độ A2, theo Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR).

C_3 - Hiểu kiến thức và có kỹ năng cơ bản về thể dục thể thao, biết vận dụng phương pháp giáo dục thể chất vào tập luyện nâng cao sức khỏe của cá nhân và cộng đồng.

1.2. Kiến thức chung theo khối ngành

C_4 - Có kiến thức ở mức hiểu về Nhà nước và pháp luật, thuế, tài chính, kế toán, phân tích kinh tế, có thể vận dụng được trong lĩnh vực chuyên môn ngành quản trị kinh doanh.

C_5 - Sử dụng thành thạo phần mềm tin học văn phòng cơ bản (Word, Excel, Power Point), đồng thời có khả năng tìm hiểu và sử dụng các phần mềm thống kê trong phân tích kinh doanh và phục vụ công tác quản trị.

1.3. Kiến thức chuyên ngành

C_6 - Hiểu, phân tích được và có khả năng cập nhật những kiến thức cơ bản về quản trị các chức năng của một đơn vị kinh doanh như quản lý, chiến lược, tài chính, nhân sự, marketing, hậu cần, điều hành, …

C_7 - Hiểu, có khả năng vận dụng được những kiến thức cơ bản và chuyên sâu của ngành quản trị kinh doanh trong công việc; trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp cũng như khởi nghiệp.

C_8 - Hiểu và phân tích được môi trường kinh doanh của Việt Nam cũng như xu hướng kinh doanh của thế giới.

C_9 - Biết vận dụng kiến thức về phát triển tư duy kinh doanh, có kiến thức bổ trợ và có thể vận dụng phát triển sang các ngành đào tạo khác của trường và các trường thuộc khối ngành Kinh tế, Quản lý, Kinh doanh.

2. Chuẩn đầu ra về Kỹ năng

2.1. Kỹ năng nghề nghiệp

C_{10} - Có kỹ năng lập và triển khai các kế hoạch kinh doanh, chính sách kinh doanh.

C_{11} - Có khả năng phân tích và giải quyết các vấn đề, khám phá và nghiên cứu kiến thức trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

C_{12} - Có năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn; Năng lực sáng tạo, phát triển trong nghề nghiệp.

C_{13} - Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực kinh doanh và quản lý; có năng lực dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề quy mô địa phương và vùng miền;....

2.2. Kỹ năng mềm

C_{14} - Có kỹ năng giao tiếp tốt; Kỹ năng cơ bản trong thuyết trình; Kỹ năng làm việc nhóm; Kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc độc lập;...

C_{15} - Có một số kỹ năng quản lý và lãnh đạo như kỹ năng thuyết phục, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng trao quyền.

C_{16} - Đảm bảo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đạt mức cơ bản theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Chuẩn đầu ra về Phẩm chất đạo đức

C_{17} - Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có ý thức tôn trọng và chấp hành nghiêm, đầy đủ các chính sách, pháp luật của nhà nước.

C_{18} - Có ý chí phấn đấu vươn lên trở thành nhà quản trị giỏi, hoàn thành tốt các trách nhiệm công dân.

C_{19} - Có ý thức đạo đức nghề nghiệp tốt.

C_{20} - Tự tin, sáng tạo, linh hoạt, dám đương đầu với rủi ro.

4. Chuẩn đầu ra về Năng lực tự chủ và trách nhiệm

C_{21} - Có khả năng làm việc độc lập, có khả năng hội nhập và thích ứng cao với môi trường kinh doanh biến động.

C_{22} - Có trách nhiệm đối với công việc, tác phong làm việc khoa học, thái độ làm việc đúng mực.

C_{23} - Có khả năng tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (Thạc sĩ, Tiến sĩ) và có đủ điều kiện liên thông sang các ngành đào tạo khác.

C_{24} - Tự nghiên cứu, học tập, bổ sung các tri thức và kỹ năng còn thiếu nhằm đáp ứng với các yêu cầu của vị trí công tác.

C_{25} - Có khả năng tích lũy kinh nghiệm để trở thành chuyên gia phân tích, nhà hoạch định chính sách, nhà lãnh đạo trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

5. Chuẩn đầu ra về Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

C_{26} - Người học có thể đảm nhận vị trí chuyên viên quản trị kinh doanh trong các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và các tổ chức khác.

C_{27} - Có thể đảm nhận các công việc như: bán hàng, marketing, tài chính, nhân sự..., triển vọng phát triển trong tương lai có thể trở thành nhà quản trị các cấp trong các tổ chức và doanh nghiệp.

C_{28} - Người học có thể đảm nhận vị trí chuyên viên phân tích và tư vấn quản trị kinh doanh: Có khả năng làm việc tại các công ty và các tổ chức tư vấn quản trị doanh nghiệp, các Bộ, và Sở, Ban, Ngành liên quan để có thể đảm nhận các công việc như: trợ lý phân tích và lập báo cáo về thị trường kinh doanh, trợ lý xây dựng và thực hiện chiến lược kinh doanh, kế hoạch nhân sự, sản xuất...của doanh nghiệp. Triển vọng trong tương lai có thể trở thành các chuyên gia phân tích, tư vấn, lãnh đạo doanh nghiệp và tổ chức.

C_{29} - Người học có thể đảm nhận vị trí nghiên cứu viên và giảng viên: Có khả năng nghiên cứu và giảng dạy trong các cơ sở giáo dục, các cơ sở nghiên cứu có liên quan đến quản trị kinh doanh. Triển vọng trong tương lai có thể trở thành viên cứu viên, giảng viên cao cấp, nhà khoa học trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

C_{30} - Có khả năng tự khởi nghiệp.